HỌC PHẦN 1

**CHƯƠNG 2**

**CHỦ ĐỀ 2.1**

Câu 2. Theo quan điểm của CN Mác – Lê nin nguồn gốc của chiến tranh?

a. Chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất và đối kháng giai cấp không thể điều hòa.

b. Xã hội phát triển tạo ra khoảng cách giàu nghèo một cách nhanh chóng.

c. Là do sự cạnh tranh, mâu thuẫn với nhau trong quá trình lao động sản xuất.

d. Là bản năng sinh tồn của con người.

**The correct answer is: Chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất và đối kháng giai cấp không thể điều hòa.**

Câu 3. Theo quan điểm của CN Mác – Lê nin bản chất của chiến tranh là?

a. Là thủ đoạn nhằm phát triển kinh tế của chủ nghĩa đế quốc.

b. Là sự thể hiện quy luật sinh tồn của loài người.

c. Là bản chất của các vị thủ lĩnh ham mê quân sự và quyền lực.

d. Là sự kế tục của chính trị bằng thủ đoạn bạo lực.

**The correct answer is: Là sự kế tục của chính trị bằng thủ đoạn bạo lực.**

Câu 5. Theo quan điểm của chủ nghĩ Mác – Lênin chính trị là sự phản ánh tập trung của?

a. Xã hội

b. Quốc phòng

c. Kinh tế

d. Tất cả đều đúng

**The correct answer is: Kinh tế**

Câu 4. Em hiểu như thế nào về bản chất của chiến tranh theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin?

a. Là thủ đoạn để đạt được mục tiêu của một giai cấp

b. Là tiếp tục mục tiêu kinh tế bằng thủ đoạn bạo lực

c. Là thủ đoạn chính trị của một giai cấp

d. Là tiếp tục của chính trị bằng thủ đoạn bạo lực

**The correct answer is: Là tiếp tục của chính trị bằng thủ đoạn bạo lực**

Câu 1. Theo quan điểm của CN Mác – Lê nin chiến tranh là?

a. Là hành vi bạo lực buộc đối phương phải phục tùng ý chí của mình.

b. Là sự huy động sức mạnh không hạn độ đến tột cùng của các bên tham chiến.

c. Là sự trừng phạt của các đấng tối cao dành cho con người.

d. Là một hiện tượng chính trị - xã hội. Phản hồi

**The correct answer is: Là một hiện tượng chính trị - xã hội.**

**CHỦ ĐỀ 2.2**

Câu 8: Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, một trong hai nhiệm vụ chính của QĐND Việt Nam:

a. Làm nòng cốt phát triển kinh tế tại nơi đóng quân

b. Tiến hành phổ biến chính sách của Đảng, Nhà nước cho nhân dân

c. Thiết thực tham gia lao động sản xuất góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội

d. Giúp nhân dân cải thiện đời sống vật chất tinh thần

**The correct answer is: Thiết thực tham gia lao động sản xuất góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội**

Câu 9: Em hiểu gì về chức năng của quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh:

a. Chiến đấu, lao động sản xuất, tuyên truyền

b. Chiến đấu, công tác, lao động sản xuất

c. Chiến đấu và tham gia giữ gìn hòa bình khu vực

d. Chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu

**The correct answer is: Chiến đấu, công tác, lao động sản xuất**

Câu 2: Nguyên tắc quan trọng nhất về xây dựng quân đội kiểu mới của Lênin là:

a. Sự lãnh đạo của Đảng cộng sản đối với quân đội.

b. Tính kỷ luật cao là yếu tố quyết định sức mạnh quân đội

c. Quân đội chính quy, hiện đại, trung thành với giai cấp công nhân

d. Giữ vững quan điểm giai cấp trong xây dựng quân đội.

**The correct answer is: Sự lãnh đạo của Đảng cộng sản đối với quân đội.**

Câu 6: Quân đội nhân dân Việt Nam mang bản chất của giai cấp công nhân đồng thời có:

a. Tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc

b. Tính quần chúng, cách mạng sâu sắc

c. Tính phổ biến và rộng rãi

d. Tính phong phú và đa dạng

**The correct answer is: Tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc**

Câu 3: Lênin khẳng định yếu tố giữ vai trò quyết định đến sức mạnh chiến đấu của quân đội là: a. Chất lượng vũ khí trang bị kỹ thuật

b. Quân số, tổ chức, cơ cấu biên chế

c. Trình độ huấn luyện và thể lực

d. Chính trị tinh thần

**The correct answer is: Chính trị tinh thần**

Câu 10: Vai trò lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thuộc về:

a. Các đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội

b. Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam

c. Toàn bộ hệ thống chính trị ở Việt Nam

d. Đảng Cộng sản Việt Nam

**The correct answer is: Đảng Cộng sản Việt Nam**

Câu 5: Em hiểu như thế nào về bản chất quân đội nhân dân VN theo tư tưởng Hồ Chí Minh:

a. Mang bản chất của giai cấp nông dân

b. Mang bản chất của giai cấp công nhân

c. Mang bản chất giai cấp công - nông do Đảng lãnh đạo

d. Mang bản chất nhân dân lao động Việt Nam

**The correct answer is: Mang bản chất của giai cấp công nhân**

Câu 1: Quan điểm chủ nghĩa Mac-Lênin về bản chất giai cấp của quân đội phụ thuộc vào:

a. Bản chất của các giai cấp và của nhà nước đã tổ chức ra quân đội đó

b. Bản chất của giai cấp công nông và của nhà nước đã tổ chức ra quân đội đó

c. Bản chất giai cấp của nhà nước đã tổ chức ra quân đội đó

d. Tất cả đều đúng

**The correct answer is: Bản chất giai cấp của nhà nước đã tổ chức ra quân đội** đó

Câu 7: Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định quân đội nhân dân Việt Nam có nhiệm vụ:

a. Xây dựng đội quân ngày càng hùng mạnh, chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu

b. Xây dựng quân đội ngày càng hùng hậu và sẵn sàng chiến đấu

c. Xây dựng quân đội có số lượng đông đảo và sẵn sàng chiến đấu

d. Xây dựng quân đội có chất lượng cao và sẵn sàng chiến đấu

**The correct answer is: Xây dựng đội quân ngày càng hùng mạnh, chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu**

Câu 4: Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định sự ra đời của quân đội nhân dân Việt Nam:

a. Là một sự kế thừa trong lịch sử chống giặc ngoại xâm

b. Là một hiện tượng tự phát do đòi hỏi của chiến tranh cách mạng

c. Là một tất yếu có tính quy luật trong đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc ở Việt Nam

d. Là một hiện tượng ngẫu nhiên trong quá trình đấu tranh cách mạng của dân tộc Việt Nam **The correct answer is: Là một tất yếu có tính quy luật trong đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc ở Việt Nam**

**Tự đánh giá chương 2**

Câu 8. Quan điểm chủ nghĩa Mac-Lênin về bản chất giai cấp của quân đội phụ thuộc vào?

a. Bản chất của các giai cấp và của nhà nước đã tổ chức ra quân đội đó

b. Tất cả đều đúng

c. Bản chất giai cấp của nhà nước đã tổ chức ra quân đội đó

d. Bản chất của giai cấp công nông và của nhà nước đã tổ chức ra quân đội đó

**The correct answer is: Bản chất giai cấp của nhà nước đã tổ chức ra quân đội đó**

Câu 6. Em hiểu gì về bạo lực cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh?

a. Kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị và đấu tranh ngoại giao

b. Tất cả phương án còn lại đều đúng

c. Sức mạnh của toàn dân, bằng cả lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang

d. Sức mạnh của toàn dân, bằng cả tiềm lực chính trị và tiềm lực kinh tế

**The correct answer is: Sức mạnh của toàn dân, bằng cả lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang**

Câu 10. Lênin khẳng định yếu tố giữ vai trò quyết định đến sức mạnh chiến đấu của quân đội là?

a. Quân số, tổ chức, cơ cấu biên chế

b. Chất lượng vũ khí trang bị kỹ thuật

c. Trình độ huấn luyện và thể lực

d. Chính trị tinh thần

**The correct answer is: Chính trị tinh thần**

Câu 3. Hồ Chí Minh khẳng định mục đích cuộc chiến tranh của nhân dân ta chống thực dân Pháp?

a. Bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân,của chế độ XHCN

b. Bảo vệ nhân dân, bảo vệ chế độ, bảo vệ tổ quốc Việt nam XHCN.

c. Bảo vệ đất nước và chống ách đô hộ của thực dân, đế quốc

d. Bảo vệ độc lập chủ quyền và thống nhất đất nước

**The correct answer is: Bảo vệ độc lập chủ quyền và thống nhất đất nước**

Câu 5. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh vì sao phải sử dụng bạo lực cách mạng?

a. Để xây dựng chế độ mới

b. Để giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền

c. Để lật đổ xã hội cũ, xây dựng xã hội mới

d. Để lật đổ chế độ cũ

**The correct answer is: Để giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền**

Câu 9. Nguyên tắc quan trọng nhất về xây dựng quân đội kiểu mới của Lênin là?

a. Giữ vững quan điểm giai cấp trong xây dựng quân đội.

b. Sự lãnh đạo của Đảng cộng sản đối với quân đội.

c. Tính kỷ luật cao là yếu tố quyết định sức mạnh quân đội

d. Quân đội chính quy, hiện đại, trung thành với giai cấp công nhân

T**he correct answer is: Sự lãnh đạo của Đảng cộng sản đối với quân đội.**

Câu 1. Em hiểu như thế nào về quan hệ giữa chiến tranh với chính trị theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin?

a. Chính trị là một thời đoạn, một bộ phận của chiến tranh

b. Chính trị không thể sử dụng kết quả sau chiến tranh để đề ra nhiệm vụ, mục tiêu

c. Chính trị chi phối và quyết định toàn bộ tiến trình và kết cục của chiến tranh

d. Chính trị là con đường, là phương tiện của chiến tranh

**The correct answer is: Chính trị chi phối và quyết định toàn bộ tiến trình và kết cục của chiến tranh**

Câu 2. Trong mối quan hệ giữa chiến tranh và chính trị thì chiến tranh là kết quả phản ánh? a. Sức mạnh tổng hợp của quân đội

b. Những bản chất chính trị - xã hội

c. Những cố gắng cao nhất của chính trị

d. Tất cả phương án còn lại đều đúng

**The correct answer is: Những cố gắng cao nhất của chính trị**

Câu 7. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp của Hồ Chí Minh?

a. Ngày 2 tháng 9 năm 1945

b. Ngày 19 tháng 12 năm 1946

c. Ngày 23 tháng 11 năm 1945

d. Ngày 22 tháng 12 năm 1944

**The correct answer is: Ngày 19 tháng 12 năm 1946**

Câu 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh xác định thái độ đối với chiến tranh là?

a. Phản đối các cuộc chiến tranh chống áp bức, nô dịch

b. Ủng hộ chiến tranh chính nghĩa, phản đối chiến tranh phi nghĩa.

c. Phản đối tất cả các cuộc chiến tranh

d. Ủng hộ các cuộc chiến tranh phản cách mạng

**The correct answer is: Ủng hộ chiến tranh chính nghĩa, phản đối chiến tranh phi nghĩa.**

**CHƯƠNG 3**

**TỰ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ**

Câu 5: Xây dựng lực lượng quốc phòng - an ninh là?

a. Xây dựng lực lượng dự bị động viên vững mạnh bảo vệ Tổ quốc.

b. Xây dựng lực lượng chính trị và lưc lượng vũ trang nhân dân.

c. Xây dựng thế trân quốc phòng và thế trận an ninh nhân dân.

d. Xây dựng lực lượng quân đội nhân dân và công an nhân dân.

**The correct answer is: Xây dựng lực lượng chính trị và lưc lượng vũ trang nhân dân.**

Câu 3: Mục đích xây dựng nền QPTD - ANND vững mạnh là?

a. Tạo thế chủ động cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

b. Tạo ra môi trường hòa bình để phát triển đất nước theo định hướng XHCN

c. Tạo ra những cơ sở vật chất nâng cao mức sống cho lực lượng vũ trang

d. Tạo ra tiềm lực quân sự để phòng thủ đất nước.

**The correct answer is: Tạo thế chủ động cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc**

Câu 2: Đặc trưng xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là?

a. Nền Quốc phòng – An ninh bảo vệ quyền lợi của dân

b. Nền Quốc phòng – An ninh mang tính giai cấp, nhân dân sâu sắc

c. Vì dân, của dân và do toàn thể nhân dân tiến hành

d. Sức mạnh tổng hợp do nhiều yếu tố tạo thành

**The correct answer is: Vì dân, của dân và do toàn thể nhân dân tiến hành**

Câu 1: Quan điểm cơ bản xây dựng nền QPTD, ANND là?

a. Tự lực cánh sinh kết hợp với sức mạnh quốc phòng.

b. Tự lực tự cường và kết hợp với yếu tố nước ngoài.

c. Toàn dân, toàn diện, độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường.

d. Dựa vào dân và sức mạnh truyền thống .

**The correct answer is: Toàn dân, toàn diện, độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường**.

Câu 4: Lực lượng của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bao gồm?

a. Lực lượng vũ trang nhân dân do Đảng lãnh đạo

b. Lực lượng quân đội nhân dân và công an nhân dân

c. Lực lượng toàn dân và lực lượng vũ trang nhân dân

d. Lực lượng toàn dân và dân quân tự vệ

**The correct answer is: Lực lượng toàn dân và lực lượng vũ trang nhân dân**

**TỰ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG 3**

Câu 10. Mục đích xây dựng tiềm lực khoa học công nghệ của nền quốc phòng toàn dân - an ninh nhân dân là gì?

a. Tạo ra khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ vào quốc phòng – an ninh

b. Tạo nên khả năng về vũ khí trang bị kỹ thuật để phòng thủ đất nước

c. Tạo nên khả năng để huy động đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật phục vụ quốc QP-AN

d. Tạo nên khả năng về KHCN của quốc gia có thể khai thác, phục vụ quốc phòng – an ninh **The correct answer is: Tạo nên khả năng về KHCN của quốc gia có thể khai thác, phục vụ quốc phòng – an ninh**

Câu 8. Tiềm lực kinh tế của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân?

a. Khả năng về kinh tế của đất nước có thể khai thác, huy động nhằm phục vụ cho QP-AN

b. Khả năng về tài chính để phục vụ nhiệm vụ hoạt động quốc phòng – an ninh.

c. Khả năng về trang bị kỹ thuật quân sự có thể huy động để phục vụ nhiệm vụ quốc phòng an ninh

d. Khả năng về tài chính và khoa công nghệ để phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh

**The correct answer is: Khả năng về kinh tế của đất nước có thể khai thác, huy động nhằm phục vụ cho QP-AN**

Câu 3. Lực lượng của nền quốc phòng toàn dân – an ninh nhân dân bao gồm?

a. Lực lượng toàn dân và dân quân tự vệ

b. Lực lượng quân đội nhân dân và công an nhân dân

c. Lực lượng toàn dân, lực lượng vũ trang nhân dân

d. Lực lượng dự bị động viên và dân quân tự vệ

**The correct answer is: Lực lượng toàn dân, lực lượng vũ trang nhân dân**

Câu 6. Tiềm lực chính trị, tinh thần của nền quốc phòng toàn dân - an ninh nhân dân?

a. Là khả năng về chính trị, tinh thần của xã hội để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng

b. Là khả năng về chính trị, ý chí, quyết tâm chiến đấu chống quân xâm lược của toàn dân

c. Là khả năng về chính trị, tinh thần của nhân dân được huy động để thực hiện nhiệm vụ QP-AN

d. Là khả năng về chính trị, tinh thần có thể huy động nhằm tạo thành sức mạnh để thực hiện nhiệm vụ QP-AN

**The correct answer is: Là khả năng về chính trị, tinh thần có thể huy động nhằm tạo thành sức mạnh để thực hiện nhiệm vụ QP-AN**

Câu 7. Nội dung xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần của nền QPTD, ANND là gì?

a. Xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể ở cơ sở vững mạnh, thực hiện quyền làm chủ của nhân dân

b. Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, phát huy quyền làm chủ của

c. Xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh.

d. Xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh.

**The correct answer is: Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, phát huy quyền làm chủ của**

Câu 1. Nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân là?

a. Xây dựng lực lượng công an, quân đội vững mạnh

b. Xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh vững mạnh

c. Xây dựng các các cấp chính quyền ở cơ sở và lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh

d. Xây dựng lực lượng QP - AN đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN **The correct answer is: Xây dựng lực lượng QP - AN đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN**

Câu 2. Hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam hiện nay là?

a. Xây dựng đất nước và bảo vệ tổ quốc

b. Xây dựng phát triển kinh tế và quốc phòng-an ninh

c. Xây dựng CNXH và bảo vệ tổ quốc XHCN

d. Xây dựng phát triển kinh tế và quốc phòng

**The correct answer is: Xây dựng CNXH và bảo vệ tổ quốc XHCN**

Câu 4. Em hiểu như thế nào về tiềm lực quốc phòng - an ninh?

a. Khả năng về tài chính có thể huy động phục vụ cho nhiệm vụ quốc phòng – an ninh

b. Khả năng về của cải vật chất có thể huy động để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng – an ninh c. Khả năng về phương tiện kỹ thuật có thể huy động thực hiện nhiệm vụ quốc QP – AN

d. Khả năng về nhân lực, vật lực, tài chính có thể huy động để thực hiện nhiệm vụ QP-AN **The correct answer is: Khả năng về nhân lực, vật lực, tài chính có thể huy động để thực hiện nhiệm vụ QP-AN**

Câu 5. Tiềm lực QP - AN được thể hiện ở tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội nhưng tập trung ở?

a. Tiềm lực công nghiệp quốc phòng

b. Tất cả đáp án đều đúng

c. Tiềm lực chính trị, kinh tế

d. Tiềm lực chính trị, tinh thần, khoa học và công nghệ

**The correct answer is: Tất cả đáp án đều đúng**

Câu 9. Nội dung xây dựng tiềm lực kinh tế của nền QPTD, ANND là ?

a. Kết hợp đẩy mạnh CNH- HĐH nông thôn với tăng cường củng cố quốc phòng an ninh

b. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng an ninh.

c. Kết hợp phát triển nền kinh tế với tăng cường quốc phòng an ninh

d. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với phát triển công nhiệp quốc phòng

**The correct answer is: Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng an ninh.**

**CHƯƠNG 4:**

Câu 9: Phải kết hợp kháng chiến với xây dựng, vừa chiến đấu vừa sản xuất vì một trong những lý do sau:

a. Cuộc chiến tranh kẻ thù sử dụng một lượng bom đạn rất lớn để tàn phá.

b. Cuộc chiến tranh rất ác liệt, kẻ thù sử dụng vũ khí công nghệ hiện đại.

c. Cuộc chiến tranh sẽ mở rộng, không phân biệt tiền tuyến, hậu phương.

d. Cuộc chiến diễn ra quyết liệt, thương vong, tiêu hao sẽ rất lớn.

**The correct answer is: Cuộc chiến diễn ra quyết liệt, thương vong, tiêu hao sẽ rất lớn.**

Câu 4: Tiến hành chiến tranh nhân dân với tinh thần tự lực tự cường nhưng:

a. Chỉ cần một số nước Xã hội Chủ nghĩa giúp đỡ

b. Cần sự đồng tình ủng hộ, giúp đỡ của cả loài người tiến bộ trên thế giới,

c. Chỉ cần huy động mọi tiềm năng sẳn có của đất nước.

d. Cân phát huy nội lực của đất nước không cần giúp đỡ từ bên ngoài

**The correct answer is: Cần sự đồng tình ủng hộ, giúp đỡ của cả loài người tiến bộ trên thế giới**,

Câu 1: Mục đích của chiến tranh nhân dân Việt Nam là:

a. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ

b. Giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình.

c. Tất cả các đáp án đều đúng

d. Bảo vệ Đảng, nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa

**The correct answer is: Tất cả các đáp án đều đúng**

Câu 6: Quan điểm của Đảng ta trong quá trình tiến hành chiến tranh nhân dân là:

a. Chuẩn bị mọi mặt trong cả nước để đánh lâu dài.

b. Kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự với chính trị, ngoại giao.

c. Kết hợp vừa kháng chiến vừa kiến quốc.

d. Toàn dân đánh giặc lấy lực lượng vũ trang làm nòng cốt.

**The correct answer is: Toàn dân đánh giặc lấy lực lượng vũ trang làm nòng cốt**.

Câu 2: Đối tượng của chiến tranh nhân dân Việt Nam là:

a. Chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa ly khai

b. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động

c. Chủ nghĩa khủng bố quốc tế

d. Các thế lực phản cách mạng trong và ngoài nước

**The correct answer is: Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động**

Câu 10: Thế trận của chiến tranh nhân dân Việt Nam được:

a. Bố trí rộng trên cả nước, tập trung ở các vùng kinh tế trọng điểm

b. Bố trí rộng trên cả nước, nhưng phải có trọng tâm trọng điểm

c. Bố trí rộng trên cả nước, tập trung ở các địa bàn trọng điểm

d. Bố trí rộng trên cả nước, tập trung ở khu vực chủ yếu

**The correct answer is: Bố trí rộng trên cả nước, nhưng phải có trọng tâm trọng điểm**

Câu 7: Trong 4 mặt trận sau, mặt trận nào có ý nghĩa quyết định trong chiến tranh:

a. Mặt trận ngoại giao

b. Mặt trận chính trị

c. Mặt trận quân sự

d. Mặt trận kinh tế

**The correct answer is: Mặt trận quân sự**

Câu 8: Quan điểm của Đảng ta về chuẩn bị cho chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc:

a. Chuẩn bị đầy đủ tiềm lực kinh tế, quân sự để đánh lâu dài

b. Chuẩn bị mọi mặt ở các bộ, các ngành, các quân binh chủng để đánh lâu dài

c. Chuẩn bị trên tất cả khu vực phòng thủ để đủ sức đánh lâu dài

d. Chuẩn bị mọi mặt trên cả nước, cũng như từng khu vực để đủ sức đánh lâu dài

**The correct answer is: Chuẩn bị mọi mặt trên cả nước, cũng như từng khu vực để đủ sức đánh lâu dài**

Câu 5: Đặc điểm của chiến tranh nhân dân Việt Nam là gì?

a. Diễn ra trong điều kiện đất nước còn gặp nhiều khó khăn

b. Diễn ra khẩn trương, quyết liệt phức tạp ngay từ đầu

c. Diễn ra trong bối cảnh quốc tế có nhiều thuận lợi cho chúng ta

d. Diễn ra với tính chất phức tạp kéo dài trong suốt quá trình.

**The correct answer is: Diễn ra khẩn trương, quyết liệt phức tạp ngay từ đầu**

Câu 3: Tính chất của chiến tranh nhân dân Việt Nam là gì?

a. Là cuộc chiến tranh chính nghĩa, tự vệ cách mạng.

b. Là cuộc chiến tranh bảo vệ chế độ chủ nghĩa xã hội.

c. Là cuộc chiến tranh tự vệ, chính nghĩa.

d. Là cuộc chiến tranh bảo vệ độc lập dân tộc.

**The correct answer is: Là cuộc chiến tranh tự vệ, chính nghĩa.**

**CHƯƠNG 5:**

**TỰ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ**

Câu 2. Khó khăn tác động đến xây dựng lực lượng vũ trang nhân nhân?

a. Mặt trái kinh tế thị trường tác động quá lớn đến lực lượng vũ trang nhân dân

b. Các nước trên thế giới đang chạy đua vũ trang rất quyết liệt

c. Kẻ thù có vũ khí hiện đại, thủ đoạn tác chiến thường xuyên thay đổi

d. CNĐQ, các thế lực phản động đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”

**The correct answer is: CNĐQ, các thế lực phản động đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”**

Câu 5. Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo lực lượng vũ trang nhân dân theo nguyên tắc là?

a. Tuyệt đối, toàn diện về mọi mặt

b. Tuyệt đối, trực tiếp và toàn diện

c. Tuyệt đối, toàn diện trên mọi lĩnh vực

d. Tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt

**The correct answer is: Tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt**

Câu 3. Thuận lợi trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam?

a. Nhân dân ta luôn thương yêu đùm bọc, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo quân đội.

b. Nhân dân ta có truyền thống đánh giặc độc đáo, sáng tạo.

c. Nhân dân ta có truyền thống yêu nước, đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

d. Nhân dân ta có tinh thần đoàn kết quốc tế, được quốc tế ủng hộ.

**The correct answer is: Nhân dân ta có truyền thống yêu nước, đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng**.

Câu 1. Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam bao gồm?

a. Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Dân quân tự vệ.

b. Quân đội thường trực, Dự Bị Động viên, Dân quân tự vệ.

c. Quân đội nhân dân, Cảnh sát nhân dân, Dân quân tự vệ.

d. Quân đội nhân dân, Dự bị động viên, Dân quân tự vệ.

**The correct answer is: Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Dân quân tự vệ.**

Câu 4. Thực trạng trang bị vũ khí của lực lượng vũ trang nhân dân?

a. Tương đối hiện đại phù hợp với tình hình.

b. Cả 3 phương án trên đều đúng.

c. Hiện đại nhưng chưa toàn diện.

d. Còn lạc hậu và thiếu đồng bộ.

**The correct answer is: Còn lạc hậu và thiếu đồng bộ.**

**TỰ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG 5**

Câu 3: Quan điểm, nguyên tắc của Đảng ta về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân?

a. Tự lực tự cường xây dựng lực lượng vũ trang

b. Xây dựng LLVT lấy chất lượng là chính, lấy xây dựng chính trị làm cơ sở

c. Bảo đảm cho lực lượng vũ trang luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu.

d. Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với llvt nhân dân.

**The correct answer is: Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với llvt nhân dân.** Câu 5: Tại sao phải giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang? a. Bảo đảm cho LLVT giữ vững bản chất cách mạng, mục tiêu, phương hướng chiến đấu

b. Bảo đảm cho LLVT được huấn luyện và rèn luyện tốt mọi lúc mọi nơi sẵn sàng chiến đấu.

c. Bảo đảm cho LLVT luôn có tinh thần cảnh giác cách mạng trước thủ đoạn của kẻ thù.

d. Bảo đảm cho LLVT luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống. **The correct answer is: Bảo đảm cho LLVT giữ vững bản chất cách mạng, mục tiêu, phương hướng chiến đấu**

Câu 6: Đảng lãnh đạo lực lượng vũ trang nhân dân theo nguyên tắc:

a. Tuyệt đối, trực tiếp và toàn diện

b. Tuyệt đối, toàn diện, lãnh đạo chính trị là quyết định

c. Tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt

d. Tuyệt đối, toàn diện trên mọi lĩnh vực

**The correct answer is: Tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt**

Câu 1: Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là?

a. Các tổ chức vũ trang, tổ chức quần chúng

b. Các tổ chức quân sự, an ninh trật tự

c. Các tổ chức quốc phòng, an ninh

d. Các tổ chức vũ trang và bán vũ trang của nhân dân Việt Nam

**The correct answer is: Các tổ chức vũ trang và bán vũ trang của nhân dân Việt Nam**

Câu 2: Đặc điểm xây dựng lực lượng vũ trang?

a. Tình hình thế giới thay đổi, có nhiều diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố mất ổn định. b. Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã, đang đạt được nhiều thành tựu to lớn.

c. Cả nước đang thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược, trong khi kẻ thù chống phá ta quyết liệt. d. Lực lượng vũ trang nhân dân ta đã có bước trưởng thành lớn mạnh cả về bản lĩnh chính trị.

**The correct answer is: Cả nước đang thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược, trong khi kẻ thù chống phá ta quyết liệt.**

Câu 8: Phương hướng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là:

a. Xây dựng lực lượng vũ trang 3 thứ quân theo hướng vững mạnh, đáp ứng tình hình mới. b. Xây dựng quân đội nhân dân theo hướng chính qui, hiện đại sẵn sàng chiến đấu cao.

c. Xây dựng quân đội, công an theo hướng cách mạng, chính qui, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

d. Xây dựng quân đội, công an nhân dân theo hướng chính qui, thống nhất, hiện đại

**The correct answer is: Xây dựng quân đội, công an theo hướng cách mạng, chính qui, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.**

Câu 10: Biện pháp chủ yếu trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là?

a. Nâng cao giáo dục chính trị, tư tưởng, phát triển khoa học công nghệ.

b. Nâng cao huấn luyện, giáo dục, đẩy mạnh đối ngoại quốc phòng an ninh

c. Nâng cao chất lượng huấn luyện, giáo dục, xây dựng và phát triển khoa học quân sự.

d. Nâng cao huấn luyện, giáo dục, phối hợp hoạt động giữa các lực lượng vũ trang Phản hồi **The correct answer is: Nâng cao chất lượng huấn luyện, giáo dục, xây dựng và phát triển khoa học quân sự**.

Câu 7: Vì sao xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam phải tự lực, tự cường?

a. Để tạo nên sức mạnh của lực lượng vũ trang nhân dân

b. Tất cả đều sai.

c. Để giữ vững tính độc lập tự chủ, không bị chi phối ràng buộc

d. Để nhằm khai thác sức mạnh quân sự vốn có của ta.

**The correct answer is: Để giữ vững tính độc lập tự chủ, không bị chi phối ràng buộc**

Câu 4: Vấn đề quan trọng nhất trong xây dựng LL VTND là gì?

a. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác chính trị trong lực lượng vũ trang

b. Giữ vững nguyên tắc Đảng Cộng sản lãnh đạo lực lượng vũ trang

c. Phát triển số lượng chất lượng Đảng viên trong lực lượng vũ trang

d. Giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

**The correct answer is: Giữ vững nguyên tắc Đảng Cộng sản lãnh đạo lực lượng vũ trang**

Câu 9: Xây dựng quân đội, công an phải tinh nhuệ trên các lĩnh vực?

a. Chính trị, an ninh, kĩ thuật

b. Chính trị, tổ chức, kĩ chiến thuật

c. Chính trị, tư tưởng, huấn luyện

d. Chính trị, quân sự, hậu cần

**The correct answer is: Chính trị, tổ chức, kĩ chiến thuật**